

TÍN HIỆU THẨM MĨ MƯA TRONG THƠ MỚI

ThS. Lê Thị Hà

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Bài báo khảo sát và phân tích các đặc điểm cấu tạo và ngữ nghĩa của tín hiệu thẩm mỹ mưa trong phong trào Thơ mới. Từ đó tìm ra những hướng nghĩa biểu trưng cơ bản của tín hiệu này, góp phần giải mã các văn bản dưới góc độ ngôn ngữ học.

Từ khóa: Ngôn ngữ học, tín hiệu ngôn ngữ, tín hiệu thẩm mỹ, tín hiệu thẩm mỹ mưa, Thơ mới.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tín hiệu thẩm mỹ trong tác phẩm văn học là chiếc chìa khóa để khám phá những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. Tín hiệu thẩm mỹ ấy bao giờ cũng được các tác giả sử dụng nhằm mục đích và hiệu quả nghệ thuật nhất định. Tín hiệu thẩm mỹ mưa trong Thơ mới là một tín hiệu nghệ thuật quan trọng chứa đựng nhiều ý nghĩa biểu trưng, thể hiện tư tưởng và phong cách của các nhà thơ. Đó chính là lí do quan trọng đưa chúng tôi đi đến quyết định lựa chọn nghiên cứu mưa trong Thơ mới dưới góc độ là tín hiệu thẩm mỹ, nhằm khẳng định hướng tiếp cận các hình tượng văn học từ góc độ lí thuyết về tín hiệu thẩm mỹ. Qua đó, góp thêm tiếng nói ca ngợi tài năng xuất chúng của các nhà thơ, đồng thời phục vụ cho việc giảng dạy các tác phẩm văn học trong nhà trường hiện nay.

2. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TÍN HIỆU THẨM MỸ

2.1. Khái niệm tín hiệu, tín hiệu ngôn ngữ và tín hiệu thẩm mỹ

Trong cuốn “Cơ sở ngữ nghĩa học từ vựng” Đỗ Hữu Châu đã nêu ra định nghĩa của P.Guiraud theo nghĩa rộng: “Một tín hiệu là một kích thích mà tác động của nó đến cơ thể gợi ra hình ảnh kí ức của một kích thích khác” [2; tr.70]. Còn A.Schaff lại định nghĩa theo nghĩa hẹp: “Một sự vật chất hay thuộc tính của nó, một hiện tượng thực tế sẽ trở thành tín hiệu nếu như trong quá trình giao tiếp nó được các nhân vật giao tiếp sử dụng trong khuôn khổ của một ngôn ngữ để truyền đạt một tư tưởng nào đó về thực tế, tức về thế giới bên ngoài hay về những cảm

thụ nội tâm (những cảm xúc, những cảm thụ nghệ thuật, mọi ý chí...)” [2; tr.80].

Ngôn ngữ là một hệ thống tín hiệu đặc biệt, cũng giống như tín hiệu, ngôn ngữ gồm có hai mặt: mặt biểu đạt (mặt âm thanh), mặt được biểu đạt (mặt ý nghĩa). Nhưng hệ thống tín hiệu ngôn ngữ rất phức tạp, đa dạng bao gồm các yếu tố đồng loại và không đồng loại, với số lượng không xác định. Tín hiệu ngôn ngữ có những đặc trưng riêng. Đó là tính hai mặt, tính vô đoán, tính đa trị, tính hình tuyến và tính hệ thống.

Tín hiệu ngôn ngữ là chất liệu tạo thành loại hình nghệ thuật văn học. Khi xuất hiện trong tác phẩm văn học, tín hiệu ngôn ngữ trở thành tín hiệu thẩm mỹ với những đặc điểm cấu tạo và ngữ nghĩa khác biệt. Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng khái niệm tín hiệu thẩm mỹ của Đỗ Việt Hùng và Nguyễn Thị Ngân Hoa như sau “Tín hiệu thẩm mỹ là những tín hiệu được sử dụng để thực hiện chức năng thẩm mỹ: xây dựng hình tượng trong tác phẩm nghệ thuật” [3; tr.270].

2.2. Đặc điểm của tín hiệu thẩm mỹ

Tín hiệu thẩm mỹ được xây dựng trên cơ sở tín hiệu ngôn ngữ tự nhiên, lấy ngôn ngữ tự nhiên làm chất liệu biểu hiện. Do đó, nếu coi ngôn ngữ tự nhiên là hệ thống tín hiệu nguyên cấp (hệ thống tín hiệu thứ nhất) thì tín hiệu ngôn ngữ nghệ thuật là hệ thống tín hiệu thứ cấp (hệ thống tín hiệu thứ hai). Cái biểu đạt của tín hiệu thẩm mỹ bao gồm cả hình thức ngữ âm và ý nghĩa sự vật lô -gíc của ngôn ngữ tự nhiên. Cái được biểu đạt là lớp ý nghĩa hình tượng. Như vậy, tín hiệu thẩm mỹ là một tín hiệu phức hợp. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa cái biểu đạt và cái được biểu đạt của tín hiệu thẩm mỹ không phải là

mỗi quan hệ vô đoán mà mang tính có lí do.
Có thể miêu tả bản chất tín hiệu học của tín

hiệu thâm mĩ như sau:

Tín hiệu thâm mĩ		
Cái biểu đạt		Cái được biểu đạt
Tín hiệu ngôn ngữ		Ý nghĩa thâm mĩ
Âm thanh	Ý nghĩa sự vật – lô gíc	

Như vậy, giá trị của một tín hiệu thâm mĩ chủ yếu được quy định bởi những mối quan hệ bên ngoài ngôn ngữ. Sự thực hiện chức năng của tín hiệu thâm mĩ là sự thống nhất của mối quan hệ ngữ đoạn, quan hệ tuyến tính trong văn bản ngôn từ và các nhân tố này. Tuy nhiên, khác với ngôn ngữ tự nhiên, các mối quan hệ này là quan hệ mang tính hàm ẩn, không biểu hiện một cách trực tiếp tường minh.

Nói cách khác, có hai phương diện quan trọng khi nghiên cứu tín hiệu thâm mĩ. Thứ nhất là các đặc điểm cấu tạo thể hiện qua các biến thể kết hợp trước và sau của tín hiệu thâm mĩ với các đơn vị ngôn ngữ khác. Thứ hai là nghĩa biểu trưng của tín hiệu thâm mĩ thể hiện trong ngữ cảnh văn học. Đó là những phương diện quan trọng để tìm hiểu thế giới nghệ thuật cũng như phong cách nghệ thuật của tác giả văn học.

2.3. Tín hiệu thâm mĩ mưa

Trong tư duy, nhận thức của chúng ta, mưa là một hiện tượng tự nhiên. Đó là một dạng ngưng tụ của hơi nước khi gặp điều kiện lạnh, hơi nước bay lên cao gặp lạnh ngưng tụ lại thành các đám mây trong tầng đối lưu của khí quyển. Khi các đám mây đủ nặng, nước sẽ bị rơi trở lại trái đất, tạo thành mưa.

Từ góc độ đó, mưa được coi là biểu tượng cho tác động của trời mà mặt đất tiếp nhận được. Mưa là tác nhân làm cho đất sinh sản, nhờ mưa mà đất được phì nhiêu, màu mỡ. Những cái từ trên trời đi xuống mặt đất còn là sự phong nhiêu của thần, ánh sáng và các tác động tâm linh khác. Mưa trong đời sống văn hoá có những ý nghĩa rất quan trọng.

“Theo Kinh Dịch của người Trung Quốc, Mưa có gốc ở quẻ Càn, là bản nguyên chủ động của Trời, từ đó có mọi dạng hiện hữu. Sách Risalat của Ibn al – Wallid coi Mưa trời, nước thượng đẳng, là phần tử gốc trong vũ trụ, tương đương với tinh khí...”“Hồi

những tầng mây, hãy sa mưa móc xuống, hãy đổ sự công bình (hoặc thẳng lợi) xuống đất! Đất hãy tự nở ra dựng sinh sự cứu rỗi” [1; tr.608]. Các tu sĩ phái bí truyền của đạo Hồi nói: chúa trời sai thiên thần xuống cùng với mỗi giọt mưa.

Mưa từ trên trời rơi xuống làm đất sinh sôi là ý nghĩa của thần thoại Hy Lạp về nàng Damae. Nàng bị cha giam cầm trong một căn phòng bằng đồng thanh dưới mặt đất để ngăn giữ nàng khỏi sinh con. Thần Zeus đã hoá mình thành trận mưa vàng lọt qua khe hở trên mái để xuống với nàng, và nàng thấm vào mình nước mưa ấy. Đó là biểu tượng tính dục mưa, coi nước mưa là tinh dịch, biểu tượng nông nghiệp về cây cỏ cần có mưa để phát triển đã hoà hợp rất mật thiết. Theo truyền thuyết thổ dân châu Mỹ, mưa là tinh khí của thần giông tố. Trong biểu tượng hôn phối Trời - Đất, mưa là tinh khí làm thụ thai, trong tất cả các nền văn minh nông nghiệp, mưa đều có giá trị này.

3. ĐẶC ĐIỂM CỦA TÍN HIỆU THÂM MĨ MƯA TRONG THƠ MỚI

3.1. Kết quả khảo sát, thống kê

Khảo sát 168 bài thơ được tuyển chọn trong cuốn “Thi nhân Việt Nam” của tác giả Hoài Thanh và Hoài Chân, chúng tôi nhận thấy tín hiệu thâm mĩ *mưa* xuất hiện trong 38 bài thơ. Ngoài hăng thể *mưa*, tín hiệu thâm mĩ này cũng xuất hiện với các biến thể từ vựng như: vũ, giọt, hạt, giông... nhưng số lượng hạn chế, không đáng kể. Cùng với các tín hiệu thâm mĩ khác, *mưa* đã hoàn thiện nét vẽ về thế giới nghệ thuật khá đặc trưng trong tác phẩm của các tác giả Thơ mới. Chúng tôi tập trung khảo sát và nghiên cứu hăng thể *mưa* ở góc độ đặc điểm cấu tạo và ngữ nghĩa.

3.2. Biến thể kết hợp trước: X + mưa

Ở biến thể kết hợp này, chúng tôi khảo sát được các trường hợp sau: *nắng mưa*, *gió mưa*, *đêm mưa*, *chiều mưa*, *trời mưa*, *giọt*

mưa, lặng trong mưa, dầm mưa, tạnh mưa, như mưa, ăn mưa...

Về mặt cấu tạo, tổ hợp $X + mưa$ có thể là từ ghép tổng hợp, từ ghép phân nghĩa hoặc cụm từ. Có thể thấy, các đơn vị ngôn ngữ có khả năng kết hợp phía trước “mưa” khá đa dạng. Đó có thể là các danh từ: *nắng, mưa, gió, đêm, chiều, trời*; có thể là các động từ: *lặng, dầm, tạnh, ăn* hay quan hệ từ so sánh *như*.

Khi kết hợp với các danh từ, tín hiệu thẩm mỹ *mưa* được tái hiện thành các dạng thức tồn tại của mưa. Đó là dạng thức tồn tại theo thời gian: *đêm mưa, chiều mưa*; theo không gian: *trời mưa*; theo hình dáng: *giọt mưa* hoặc theo các hiện tượng khí tượng khác: *gió mưa, nắng mưa*.

Khi kết hợp với các động từ, tín hiệu thẩm mỹ *mưa* được tái hiện thành một đối tượng tác động hoặc chịu tác động từ một chủ thể hoặc đối thể nào đó. *Dầm mưa* hay *lặng trong mưa* đều chỉ những hành động mang tính “chịu đựng” trước *mưa*. Xuất hiện những kết hợp bất thường, độc đáo như: *ăn mưa*. Kết hợp này cho thấy *mưa* từ một hiện tượng thời tiết đã trở thành một món ăn.

Khi kết hợp với quan hệ từ so sánh, tín hiệu thẩm mỹ *mưa* được tái hiện như một giá trị tham chiếu về số lượng. *Như mưa* biểu đạt số lượng là rất nhiều.

3.3. Biến thể kết hợp sau: *mưa + X*

Ở biến thể kết hợp này, chúng tôi khảo sát được các trường hợp sau: *mưa bụi, mưa phùn, mưa gió, mưa lụt, mưa chuyển, mưa rơi, mưa không tuôn, mưa lò, mưa đổ, mưa buồn, mưa thơm, mưa chướng*.

Các đơn vị ngôn ngữ có khả năng kết hợp phía sau với *mưa* có đặc điểm từ loại đa dạng. Đó là các danh từ: *bụi, phùn, gió, lụt*; các động từ: *chuyển, rơi, không tuôn, lò, đổ*; các tính từ: *buồn, thơm, chướng*.

Khi kết hợp với các danh từ ở phía sau, tín hiệu thẩm mỹ *mưa* được tái hiện thành các kiểu mưa khác nhau. *Mưa bụi* và *mưa phùn* là kiểu mưa hạt nhỏ vào mùa xuân. *Mưa lụt* là kiểu mưa nặng hạt và mưa trong thời gian dài, gây ra tình trạng ngập lụt. *Mưa gió* là kiểu thời tiết không tích cực đối với đời sống con người.

Khi kết hợp với các động từ ở phía sau, tín hiệu thẩm mỹ *mưa* được tái hiện như một

hiện tượng thời tiết đặc biệt với nhiều trạng thái hay hoạt động: *rơi, tuôn, đổ*. Nếu *rơi* là trạng thái hoạt động bình thường thì *tuôn* và *đổ* thể hiện trạng thái hoạt động với cường độ và trường độ mạnh hơn.

Khi kết hợp với các tính từ ở phía sau, tín hiệu thẩm mỹ *mưa* được tái hiện từ góc độ đặc điểm. Đó là đặc điểm tính chất: *mưa buồn*; đặc điểm khứu giác: *mưa thơm*; đặc điểm tác dụng: *mưa chướng*. Có thể thấy, các đặc điểm của *mưa* trong Thơ mới không thuận hướng với nhau. *Mưa buồn* gợi ra sự bằng lặng, đều đều. *Mưa thơm* lại hấp dẫn và tươi mới. *Mưa chướng* gợi ra sự khó chịu, căng thẳng...

4. NGHĨA BIỂU TRƯNG CỦA TÍN HIỆU THẨM MỸ MƯA TRONG THƠ MỚI

Tín hiệu thẩm mỹ *mưa* đi vào Thơ mới vừa giữ những hướng tượng trưng của biểu tượng *mưa* trong đời sống văn hoá nói chung, vừa mang những đặc điểm riêng của một trào lưu thơ rục rờ bậc nhất trong nền văn học Việt Nam hiện đại. *Mưa* là nguồn sống, là sự sinh sôi và tái sinh nhưng *mưa* cũng là tàn phá, mai một, là nỗi buồn triền miên vô hạn vô hồi.

4.1. Mưa là nguồn sống, là sự sinh sôi và tái sinh

Cầu mưa, đợi mưa, chờ mưa... là trạng thái thường gặp của các cư dân nền văn minh lúa nước. Bởi mưa mang tới sự sống cho mặt đất khô cằn. Trong Thơ mới, không ít cảnh mưa xuân đã được tái hiện rất nên thơ:

*Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng,
Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi;
Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng
Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời.*

...
*Ngoài đường dề cỏ non tràn biếc cỏ,
Đàn sáo đen sà xuống mỏ vu vơ
Mấy cánh bướm rập rờn trôi trước gió.
Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa.*

(*Chiều xuân – Anh Thơ*)

Nhà thơ nhìn thấy dưới làn mưa, cỏ cây, vạn vật đang trỗi dậy mạnh mẽ như hứng chờ từng giọt tinh tú dạt dào của trời đất. Cỏ cây hân hoan niềm vui được gội rửa trong màn mưa mát, thức tỉnh sức xuân ứ tràn nhựa sống. Con mưa đến thanh tẩy mọi bụi bặm,

lo toan, nhọc nhằn cuộc sống. Con mưa chỉ thoảng qua cũng đã kịp mang hơi mưa mát mẽ dịu ngọt tưới tắm trần gian. Hường nghĩa biểu trưng *mưa là nguồn* sống thể hiện rõ trong kết hợp *ăn mưa*. Như vậy, *mưa* không chỉ là hiện tượng thời tiết mà trở thành nguồn nuôi sự sống, gắn liền với sức sống trẻ trung, căng tràn.

Mưa trong Thơ mới cũng biểu trưng cho sự sinh sôi, sung túc, phát triển:

*Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối,
Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan?
Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương
ngàn,*

Ta lặng ngắm giang sơn ta đổi mới?

(Nhớ rừng – Thế Lữ)

Mưa trong trường hợp này gắn liền với một không gian rộng lớn *bốn phương ngàn* và trạng thái vận động mạnh: *mưa chuyển*. Hệ quả của *mưa chuyển* là *giang sơn ta đổi mới*. Dường như có một phép màu sau cơn mưa. Tất cả được gột rửa tinh khôi, được tích tụ nguồn sống căng tràn và vươn mình rực rỡ. Nói cách khác, *mưa* là một hào quang. Không chỉ vậy, *mưa* còn là một liều thuốc thần kì:

*Hồn kết gió hương trời Nhược thủy
Cánh viên mây thăm động Thiên Thai
Hoá thành những giọt mưa thơm ấy
Tưới nở trăm hoa đã héo rồi!*

(Hoa bạc mệnh – J. Leiba)

Mưa thơm là một kết hợp không phổ biến trong ngôn ngữ đời thường. Dưới cảm quan của các tác giả Thơ mới, *mưa* không chỉ nuôi dưỡng sự sống mà còn có khả năng hồi sinh những gì đã khô héo, lụi tàn. *Mưa* đã trở thành một biểu tượng mang tính thiêng liêng, quý giá đối với cuộc sống con người.

Tất nhiên, không thể không kể đến tình yêu – một trong những phần quan trọng nhất trong cuộc sống con người. Các tác giả Thơ mới đã đặt tình yêu trong thể ngang bằng, song hành cùng thiên nhiên, cùng *mưa* như một lẽ tất nhiên, tất yếu:

*Thôn Đoài ngồi nhớ thôn Đông,
Một người chín nhớ mười mong một người.*

*Gió mưa là bệnh của giới,
Tương tư là bệnh của tôi yêu nàng.*

(Tương tư – Nguyễn Bính)

Mưa là cõi mộng, là xứ sở, là không gian tình tự lãng mạn, tinh khiết nguyên sơ của đôi lứa yêu nhau. Nhờ *mưa*, nhờ tình yêu của con người, vũ trụ cứ thế sinh sôi và bất diệt.

4.2. *Mưa là sự khắc nghiệt, tàn phá, là tâm tối của cuộc đời*

Trái với *mưa* – nguồn sống là *mưa* – tàn phá. *Mưa* biểu tượng cho một tương lai mờ mịt, xa xôi, âm đạm không đoán định được điều gì ở phía trước.

*"Anh đi vui cảnh lạ, đường xa,
Đem chí bình sinh dãi nắng mưa,
Thân đã hiến cho đời gió bụi
Đâu còn lưu luyến chút duyên tơ?"*

(Giây phút chạnh lòng – Thế Lữ)

Mưa bao giờ cũng mênh mông, ngập tràn, bao phủ không gian đối lập với con người bé nhỏ, cô đơn, cô độc. Trong cơn mưa, con người càng thấy mình lẻ loi, mất mát, bơ vơ, đánh mất hi vọng và niềm tin:

*Ông đồ vẫn ngồi đấy
Qua đường không ai hay
Lá vàng rơi trên giấy
Ngoài trời mưa bụi bay*

(Ông đồ - Vũ Đình Liên)

Mưa thường đi kèm không gian của đêm. *Mưa* và đêm hỗ trợ, bổ sung cho nhau. *Mưa* tạo không gian để đêm sâu hơn, đen hơn, bí ẩn, huyền bí, đáng sợ hơn, đêm là thời gian để *mưa* mãnh liệt hơn, dễ cuốn lốc, huỷ hoại, dễ biến mọi thứ thành tro tàn hơn.

*Đêm mưa làm nhớ không gian,
Lòng run thêm lạnh nỗi hàn bao la...*

(Buồn đêm mưa – Huy Cận)

*Tôi đã từng đau với nắng hè
Thịt da rạn nứt bởi khô se
Đã từng điêu đứng khi mưa lụt
Tôi lớn, thân tôi rã bốn bề*

(Con đường quê – Tế Hanh)

Mưa là xa xôi mù mịt, *mưa* là tàn phá, huỷ diệt, *mưa* cũng là sự tuyệt vọng về những tâm tối không thể trốn tránh của cuộc đời:

*Có những buổi mưa phùn thê thảm quá,
Cảnh vật trùm trong tấm vải chôn người.
Mảnh gỗ chèn thay kính vỡ rồi,
Không chắn nổi gió ngoài hơi lạnh giá.*

*Có những buổi mưa phùn thê thảm quá,
Gội lên trên cổ vẩn mống chôn người,
Đám ma đi trong hơi sương lạnh giá,
Đi trên đường và đập xéo lòng tôi.*

*Đám ma kéo lê thê trong lòng tôi lạnh giá,
Đêm chôn đi những kỷ niệm lâu rồi,
Đám ma đi trong mưa phùn thê thảm quá,
Đi hàng ngày chưa thấy huyết lòng tôi.*

(Đám ma đi – Lan Sơn)

Mưa mang trong mình dự cảm bất an về tương lai xa xôi. Các tác giả Thơ mới luôn luôn phấp phồng, lo âu, tất cả đều "mỏng mảnh" như cánh chuồn trong giông bão. Mưa xoá đi niềm tin vốn mong manh, dễ vỡ vụn. Mưa mơ hồ như lòng người ý thức về sự cô đơn, hồ nghi hết thảy, không biết nương tựa vào đâu.

4.3. Mưa là nỗi buồn triền miên, vô định

Như một hệ quả tất yếu, mưa trong Thơ mới là biểu tượng cho nỗi buồn không lối thoát. Những cơn mưa xoá nhoà ranh giới thời gian: không xác định quá khứ, hiện tại, tương lai, tất cả mờ mịt xa xôi.

Nắng đã xế về bên xứ bạn;

Chiều mưa trên bãi, nước sông đầy.

Trông vời bốn phía không nguôi nhớ,

Dời động hoàng hôn thấp thoáng bay.

(Vạn lý tình – Huy Cận)

Mưa biểu tượng cho dòng thời gian chảy trôi vô định, thức dậy sự cô đơn và niềm bất an của tác giả trước dòng chảy không thể nào nắm bắt níu giữ ấy. Mưa cũng biểu tượng cho không gian rộng lớn mênh mông trùm phủ lên con người những nỗi buồn vô hồi vô hướng.

Tre rũ rượi ven bờ chen ướt át,

Chuối bơ phờ đầu bến đứng dầm mưa.

Và dầm mưa dòng sông trôi rào rạt,

Mặc con thuyền cắm lại đậu trơ vơ

Ngoài đường lội hoạ hoằn người đến chợ,

Thúng đội đầu như đội cả trời mưa.

*Và hoạ hoằn một con thuyền ghé chợ,
Rồi âm thầm bến lại lặng trong mưa.*

(Bến đò ngày xưa – Anh Thơ)

Mưa nhấn chìm tất cả, dường như mọi sự vật đều bị xoá mờ, phủ kín một sắc mưa trắng lạnh, hoang vắng, buồn thảm, tái tẻ.

5. KẾT LUẬN

Tín hiệu thẩm mỹ mưa trong Thơ mới có khả năng kết hợp đa dạng với các đơn vị ngôn ngữ đứng trước và đứng sau trong mỗi câu thơ, tạo thành các từ ghép và các cụm từ. Có những kết hợp độc đáo mang lại những hiệu quả biểu đạt mới như *mưa thơm*, *ăn mưa*... Tín hiệu thẩm mỹ mưa được tái hiện như một hiện tượng thời tiết với các kiểu *mưa phùn*, *mưa bụi*, trong không gian: *trời mưa* hay thời gian: *đêm mưa*, *chiều mưa*; trong vận động: *rơi*, *tuôn*, *đổ*, *chuyển* hay các đặc tính: *buồn*, *chương*... Mưa trong Thơ mới mang các hướng nghĩa biểu trưng vừa quen vừa lạ khi vừa là nguồn sống vừa là sự tàn phá, vừa là sinh sôi vừa là mai một. Nét nổi bật của mưa trong Thơ mới là biểu hiện nỗi buồn triền miên vô hạn trước thời gian, không gian của cái tôi cô đơn và bế tắc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alain Gheerbrant, Iean Chevalier (1997), *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới*, NXB Đà Nẵng.
2. Đỗ Hữu Châu (1987), *Cơ sở ngữ nghĩa học từ vựng*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội.
3. Đỗ Việt Hùng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (2006), *Phân tích phong cách ngôn ngữ trong tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Hoài Thanh, Hoài Chân (2005), *Thi nhân Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội.

CHARACTER RAIN IN THE NEW VIETNAMESE POETRY

Le Thi Ha

Tay Bac University

Abstract: This article reviews and analyse structural and semantic features of the character rain in the New Vietnamese poetry. From there, this article aims to find out the basic symbolic meanings of the character, contributing to the understanding of other literary texts from a linguistic perspective.

Keywords: Linguistics, rain, character, Tho moi.

Ngày nhận bài: 18/02/2022. Ngày nhận đăng: 17/03/2022

Liên lạc: Lê Thị Hà, e-mail: halt@utb.edu.vn